TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN G** TỈNH ĐIỆN B	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HS-ST
Ngày: 19 - 7- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Đình H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Văn T

2. Ông Hà Quang H

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Phương Th - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

- ***Đại diện VKSND huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:*** Ông Lường Văn D - Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2022/TLST-HS ngày 13/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2022/QĐXXST-HS ngày 06/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn D; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1987 tại huyện Điện B, tỉnh Điện B; nơi cư trú: Bản Y, xã Sam M, huyện Điện B, tỉnh Điện B; quốc tịch: Việt nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: 09/12; con ông: Lò Văn C (Đã chết); con bà: Quàng Thị M - (đã chết); vợ: Lò Thị T - sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Theo Bản án số 98/2011/HSST, ngày 17/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Điện B, tỉnh Điện B, Lò Văn D bị xử phạt 30 tháng tù về tội: *"Vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Ngày 30/4/2013 chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương sinh sống, hiện đã được xóa án tích, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2022 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 17/3/2022, Bị cáo Lò Văn D đang đi bộ trong Bản Y xã Sam M, huyện Đ B thì gặp một người đàn ông *(Bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ).* Qua trao đổi, thỏa thuận, D mua của người đàn ông đó 04 gói Heroine đều được bọc bằng nilon màu hồng với giá 200.000 đồng với mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, D cất giấu số ma túy vừa mua được vào túi áo ngực bên phải đang mặc

rồi đi về nhà còn người đàn ông đó đi đâu, D không biết. Về đến nhà, D lấy gói Heroine vừa mua được cấu một ít ra sử dụng bằng hình thức chích, số Heroine còn lại Dung gói như cũ rồi cất vào túi áo ngực bên phải đang mặc. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày D đi taxi của một người không quen biết đến bến xe khách thành phố Điện Biên Ph, tỉnh Điện B sau đó lên xe khách của nhà xe Tân Nh mang biển kiểm soát 89 B-008.49 chạy tuyến Điện B - Hà N để đi làm thuê. Đến hồi 20 giờ 20 phút cùng ngày khi xe đi đến khu vực bản L, xã Quài T, huyện Tuần G thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần G phối hợp với tổ công tác Công an tỉnh Điện B phát hiện bắt quả tang thu giữ 04 gói Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 23 giờ 35 phút, ngày 17/3/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần G đã xác định: Mẫu chất bột màu trắng có trong 04 gói nilon màu hồng có khối lượng 0,31 gam, trích mẫu gửi giám định 0,06 gam, còn lại 0,25 gam;

Tại Bản kết luận giám định số: 445/KL-KTHS ngày 27/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện B đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định thu giữ của Lò Văn D là chất ma túy, loại Heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Do bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã có hành vi mua Heroine về để sử dụng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Tại bản Cáo trạng số: 53/CT-VKS-TG ngày 13/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã truy tố bị cáo về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội*: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,25 gam Hêroine; 04 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm**.**

Bị cáo không bào chữa cho hành vi của mình, nhất trí với bản Luận tội, không có quan điểm tranh luận

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 17/3/2022, tại khu vực bản L, xã Quài T, huyện Tuần G, bị cáo bị bắt quả tang khi đang cất giấu trái phép 0,31 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng (BL18 -19); kết luận giám định (BL 60); các biên bản ghi lời khai, bản tự khai, biên bản hỏi cung của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và mối nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã cất giấu trái phép 0,31 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lò Văn D sinh ra và lớn lên tại huyện Điện B, tỉnh Điện B, sử dụng ma túy từ năm 2014. Theo Bản án số 98/2011/HSST ngày 17/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Điện B, tỉnh Điện Biên, Lò Văn D bị xử phạt 30 tháng tù về tội: *"Vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Ngày 30/4/2013, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương sinh sống, hiện đã được xóa án tích. Bị cáo không có tiền sự, không có tình tiết tăng nặng nào song bị cáo là người có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

HĐXX xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết tại tại bản Y, xã Sam M, huyện Điện B, Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ, HĐXX không xem xét.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo chỉ làm nông nghiệp, là người sử dụng ma túy nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nên cần được tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,25 gam Heroine; 04 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: *Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.*

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Về tội danh: Bị cáo Lò Văn D phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Xử phạt: Bị cáo Lò Văn D: 01 *(Một)* năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 17/3/2022.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,25 gam Heroine; 04 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

(Toàn bộ vật chứng đã được Công an huyện Tuần G bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G hồi 09 giờ 20 phút, ngày 13 tháng 6 năm 2022)

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 19/7/2022./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Công an huyện Tuần G (3);
- Sở Tư pháp tỉnh Điện B;
- THA DS TG, THA HS;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình H

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM	HỘI THẨM	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Hà Quang Hùng	**Quàng Văn Tại**	**Lê Đình Hà**

HỘI THẨM

Lò Văn Hải Lò Văn Thương

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ